

Số: **3859**/UBND-TH

Quảng Ngãi, ngày **19** tháng 8 năm 2020

V/v báo cáo tình hình giải
ngân kế hoạch vốn đầu tư
công tháng 8 năm 2020

Kính gửi:

- Bộ Tài chính (Vụ Đầu tư);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc nhà nước.

Thực hiện Công văn số 5971/BTC-ĐT ngày 20/5/2020 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công tháng 8 năm 2020 như sau:

I. Tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020

1. Nguồn vốn giao đầu năm: Tổng kế hoạch vốn giao đầu năm 4.914.678 triệu đồng; đã giải ngân đến 31/7/2020 là 1.497.334 triệu đồng, đạt 30,5% kế hoạch vốn; ước giải ngân đến 31/8/2020 là 2.674.802 triệu đồng, đạt 54,4% kế hoạch vốn; cụ thể từng nguồn vốn:

a) Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ: Tổng kế hoạch ngân sách trung ương giao năm 2020 là 1.838.728 triệu đồng; đã giải ngân đến 31/7/2020 là 561.145 triệu đồng, đạt 30,5% kế hoạch vốn; ước giải ngân đến 31/8/2020 là 928.891 triệu đồng, đạt 50,5% kế hoạch.

b) Nguồn vốn đầu tư trong cân đối NSĐP: Tổng kế hoạch vốn tỉnh giao là 3.075.950 triệu đồng; đã giải ngân đến ngày 31/7/2020 là 936.189 triệu đồng, đạt 30,4% kế hoạch vốn; ước giải ngân đến 31/8/2020 là 1.230.380 triệu đồng, đạt 56,8% kế hoạch.

3. Nguồn vốn kéo dài: Tổng kế hoạch vốn kéo dài năm 2019 sang năm 2020 là 727.471 triệu đồng, đã giải ngân đến ngày 31/7/2020 là 234.561 triệu đồng, đạt 32,2% kế hoạch vốn; ước giải ngân đến 31/8/2020 là 400.888 triệu đồng, đạt 55,1% kế hoạch.

(Chi tiết Phụ lục kèm theo).

II. Nhận xét, đánh giá và nhiệm vụ, giải pháp

1. Nhận xét và đánh giá chung: Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công

văn số 622/TTg-KTTH ngày 26/5/2020 về tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành các Công văn chỉ đạo: số 2628/UBND-TH ngày 10/6/2020, số 2637/UBND-NNTN ngày 11/6/2020, giải ngân vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh đã có nhiều khởi sắc. Tuy nhiên, tỷ lệ giải ngân trong 8 tháng đầu năm 2020 là thấp, chưa đạt kế hoạch, nhiều dự án có tiến độ thực hiện còn chậm, chưa đạt yêu cầu; theo đó trong thời gian tới cần có giải pháp quyết liệt, khắc phục.

2. Về nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới: Tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 622/TTg-KTTH ngày 26/5/2020 về tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3597/UBND-TH ngày 05/8/2020 với một số nhiệm vụ chủ yếu như sau:

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 UBND tỉnh đã giao, các chủ đầu tư, đơn vị thi công gấp rút đẩy nhanh tiến độ thực hiện, lên khối lượng và nghiệm thu để giải ngân. Kịp thời báo cáo các vướng mắc, khó khăn cần UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết.

- Đối với nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương: Đến 31/8/2020 dự án nào giải ngân dưới 60% kế hoạch vốn, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu ngay UBND tỉnh việc điều chỉnh giảm kế hoạch vốn.

- Đối với nguồn vốn ngân sách trung ương: Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo tại Công văn số 622/TTg-KTTH ngày 26/5/2020, dự án nào đến 30/9/2020 có tỷ lệ giải ngân dưới 60% kế hoạch vốn năm 2020 sẽ bị điều chỉnh cho các dự án quan trọng, cấp bách cần đẩy nhanh tiến độ, có khả năng giải ngân nhanh, kể cả việc điều chuyển vốn cho địa phương khác. Do vậy, các chủ đầu tư, các địa phương phải tập trung thực hiện, trường hợp bị Trung ương điều chỉnh giảm vốn thì Thủ trưởng đơn vị đó phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

UBND tỉnh Quảng Ngãi, kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, THbha308.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)

Nguyễn Tăng Bình

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN, THANH TOÁN VỐN DẦU TỰ CÔNG THÁNG 8 NĂM 2020

(Kèm theo Công văn số 8859 /UBND-TH ngày 19 /8/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: Triệu đồng



TT	Nội dung	Kế hoạch vốn				Lũy kế số vốn đã giải ngân từ năm 31/7/2020		Lũy kế ước giải ngân từ năm đến 31/8/2020			
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài	KH vốn Thủ tướng giao	KH vốn địa phương giao	Tổng số	Trong đó	Tổng số	Trong đó	Thanh toán KH vốn năm	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
A	Vốn NSNN	5.642.149	727.471	4.914.678	5.887.339	1.731.895	234.561	1.497.334	3.075.690	400.888	2.674.802
I	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	3.481.005	405.055	3.075.950	4.048.611	1.036.190	100.001	936.189	1.947.176	201.265	1.745.911
II	Vốn ngân sách trung ương	2.161.144	322.416	1.838.728	1.838.728	695.705	134.560	561.145	1.128.514	199.623	928.891
I	Chương trình mục tiêu quốc gia	894.378	80.826	813.552	813.552	444.011	55.545	388.466	626.928	75.751	551.176
a	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	426.998	48.166	378.832	378.832	163.401	30.933	132.468	251.209	42.974	208.234
	Vốn trong nước	368.445	48.166	320.279	320.279	131.376	30.933	100.443	207.473	42.974	164.499
	Vốn nước ngoài	58.553		58.553	58.553	32.025		32.025	43.736	0	43.736
b	Chương trình MTQG nông thôn mới	467.380	32.660	434.720	434.720	280.610	24.612	255.998	375.719	32.777	342.942
	Vốn trong nước	317.380	32.660	284.720	284.720	201.198	24.612	176.586	266.307	32.777	233.530
	Vốn nước ngoài	150.000		150.000	150.000	79.412		79.412	109.412	0	109.412
2	Vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu	707.298	64.169	643.129	643.129	158.965	26.211	132.754	303.633	42.253	261.380
a	Vốn chương trình mục tiêu	707.298	64.169	643.129	643.129	158.965	26.211	132.754	303.633	42.253	261.380
b	Vốn trái phiếu chính phủ	0				0			0	0	0
3	Vốn nước ngoài	406.713	24.666	382.047	382.047	54.275	14.350	39.925	136.851	20.517	116.334
a	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước	118.494	2.317	116.177	116.177	42.242	2.317	39.925	66.057	2.896	63.160
b	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi	288.219	22.349	265.870	265.870	12.033	12.033		70.794	17.620	53.174
4	Vốn trung ương bổ sung ngoài kế hoạch được giao	152.755	152.755			38.454	38.454		61.102	61.102	0
B	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các QCNN, đơn vị SNCL dành để đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có)	0				0			0		0